

Số: 56 /KH-STC

Cao Bằng, ngày 09 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao bằng năm 2023. Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) và các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC của tỉnh năm 2023; thực hiện có hiệu quả công tác CCHC của Sở năm 2023; Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, khắc phục các lĩnh vực còn yếu kém, nhằm góp phần thực hiện đạt hiệu quả mục tiêu và các nhiệm vụ CCHC đã đề ra; thực hiện tốt các chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), góp phần thực hiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Triển khai 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của Trung ương, của tỉnh được triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức của Sở và thực hiện có hiệu quả các nội dung đã đề ra.

2.2 Thực hiện tốt việc tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); rà soát hệ thống văn bản QPPL thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành theo quy định.

2.3 Tiếp tục Lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chuyên môn hoàn thiện hệ thống hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; TTHC thuộc thẩm quyền

giải quyết của UBND cấp huyện (theo phân cấp). 100% TTHC được cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đúng quy định; thường xuyên rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

2.4 Giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ –CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan được niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Cổng dịch vụ công của tỉnh; 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

2.5 Thực hiện cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2.6 Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức của Sở năm 2023 theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2.7 Tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản(ioffice); trong đó trên 80% cán bộ công chức của Sở sử dụng thư điện tử công vụ; trên 70% tỷ lệ văn bản điện tử phát hành có sử dụng chữ ký số; quan tâm chỉ đạo tăng số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành cải cách hành chính

1.1 Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2023 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về công tác CCHC tới cán bộ công chức trong đơn vị.

1.2 Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023 theo Kế hoạch đã được phê duyệt; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan; thực hiện đúng quy định về giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa và Quy chế phối hợp giữa Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong công tác kiểm soát TTHC và giải quyết TTHC.

1.3 Thực hiện đánh giá kết quả CCHC của cơ quan; xác định chỉ số cải cách hành chính trong phạm vi, trách nhiệm của Sở theo văn bản chỉ đạo và

hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của Sở năm 2023 kịp thời theo quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

2.1 Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và rà soát VBQPPL thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPPL.

2.2 Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát bản bản QPPL; thường xuyên rà soát văn bản QPPL để đề xuất sửa đổi, bổ sung thay thế, bãi bỏ các VBQPPL kịp thời, nhằm hoàn thiện hệ thống VBQPPL của tỉnh; đảm bảo tính hợp pháp, tính đồng bộ, tính khả thi, phù hợp với quy định của văn bản cấp trên.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1 Kiểm soát TTHC

Ban hành và tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2023 theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC, đơn giản hóa TTHC theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của Tỉnh. Thống kê, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ kịp thời TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành, lĩnh vực (theo phân cấp); công bố kịp thời TTHC khi có VBQPPL mới quy định. Thực hiện cập nhật việc cắt giảm thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở;

Cập nhật, niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các TTHC đã được công bố tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, trên Trang thông tin điện tử của Sở và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại cơ quan. Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại cơ quan, trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

3.2 Thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh và cấp có thẩm quyền trong thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận một cửa;

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai, minh bạch các TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân và doanh nghiệp trong việc đề nghị giải quyết các TTHC;

Cử cán bộ phục trách công tác CCHC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác CCHC (khi tinh tổ chức) nhằm nâng cao nghiệp vụ CCHC;

Thực hiện tốt chế độ báo cáo về kiểm soát TTHC; báo cáo CCHC theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1 Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc giải quyết các công việc mang tính liên ngành; rà soát, sửa đổi bổ sung kịp thời quy chế hoạt động của cơ quan theo quy định.

4.2 Thực hiện sắp xếp, rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp công tác quản lý thuộc lĩnh vực nhà nước đối với các lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách, quản lý tài sản, quản lý giá... đảm bảo đúng quy định của pháp luật, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

4.3 Tổ chức triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

5.1. Tiếp tục thực hiện tốt Luật cán bộ, công chức. Thực hiện đánh giá cán bộ công chức, người lao động theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND, ngày 02/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 186/QĐ-STC ngày 16/1/2022 của Sở Tài chính ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức và người lao động của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng; gắn chế độ trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thi hành nhiệm vụ, công vụ của cơ quan.

5.2 Xây dựng kế hoạch đăng ký tuyển dụng công chức theo quy định; thực hiện công tác tuyển dụng, bổ nhiệm đúng người đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

5.3 Tiếp tục thực hiện đúng quy định việc bố trí cán bộ công chức của cơ quan theo vị trí việc làm đã được phê duyệt. Rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm khi có sự thay đổi hoặc theo văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức của đơn vị.

5.4 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức sát với thực tế, tăng cường cử, chọn cán bộ, công chức đi đào tạo trên đại học tại các trường trong nước và nước ngoài. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ đào tạo, bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm, đào tạo theo quy hoạch và nhu cầu thực tế của cơ quan. Coi trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công

chức; ban hành kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức năm 2023.

5.5 Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức của Sở theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

6.1 Triển khai thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công tại Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng trong đó tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 30/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản văn bản có liên quan tới các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

6.2 Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định phương án tự chủ theo quy định của Nghị định 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP, Nghị định 60/2021/NĐ-CP đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tự chủ tài chính của các đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn thực hiện và đánh giá chất lượng thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

6.3 Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập.

6.4 Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP.

7. Hiện đại hoá nền hành chính

7.1 Về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm 2022 của Sở đã được phê duyệt; triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác ứng dụng CNTT;

Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trao đổi công việc nhằm đảm bảo an toàn thông tin theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh Cao Bằng về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Tăng cường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan; thực hiện tốt việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành tại cơ quan; thực hiện sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử; tăng cường trao đổi, truyền tải thông tin, báo cáo trên mạng điện tử của cơ quan;

Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng số lượng dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4;

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (khi có yêu cầu) theo đúng quy định.

7.2 Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001

Tiếp tục duy trì thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 vào hoạt động của cơ quan và văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của tỉnh;

Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO9001: 2015 (khi tỉnh tổ chức);

Rà soát, sửa đổi bổ sung các TTHC để áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia vào hoạt động của cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Lãnh đạo Sở có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo phòng chuyên môn theo lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả.

2. Trưởng các phòng thuộc Sở có trách nhiệm phổ biến, triển khai Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ công chức trong cơ quan; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo kế hoạch đảm bảo đạt, vượt các chỉ tiêu đã đề ra; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả cải cách hành chính gửi Văn phòng Sở trước ngày 05 tháng cuối quý (đối với báo cáo Quý) và trước ngày 15/11 (đối với báo cáo năm).

Chủ động tham mưu giải pháp thực hiện đạt kết quả kế hoạch cải cách tài chính công; kế hoạch tuyên truyền phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật; ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính. Phản ánh kịp thời với lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý, khắc phục.

3. Giao Văn phòng Sở giám sát thực hiện kế hoạch, phối hợp với các phòng chuyên môn thực hiện tốt chế độ báo cáo và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính của cơ quan đúng quy định.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, yêu cầu lãnh đạo các phòng thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc sở;
- Trang điện tử STC;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bế Thị Tú Hằng